



HƯỚNG DẪN

chức năng, nhiệm vụ phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương; phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Căn cứ Quyết định số 216-QĐ/TW, ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;
- Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Căn cứ Quyết định số 333-QĐ/TW ngày 23/6/2025 của Ban Bí thư về việc ban hành kiến trúc Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, phiên bản 3.0;
- Căn cứ Quy định số 329-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
- Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Thông báo số 06-TB/BCĐCĐS, ngày 18/3/2025 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng,

Sau khi thống nhất với Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan có liên quan, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương; phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu, như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Hướng dẫn này hướng dẫn về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, biên chế của phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương (*gồm: Ban Tổ chức Trung ương, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương*); phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu.

2. Đối tượng áp dụng: các phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương; phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại các văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu.

Điều 2. Mô hình tổ chức

1. Tổ chức phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương.

2. Tổ chức phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc các văn phòng tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

3. Bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương

1. Chức năng

Phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương có chức năng giúp văn phòng ban, cơ quan Đảng tham mưu về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các ban, cơ quan của Đảng; nghiên cứu, tham mưu chuyển đổi số, cải cách hành chính trên môi trường điện tử trong cơ quan và các cơ quan đảng.

2. Nhiệm vụ

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; chuyển đổi số; kế hoạch cải cách hành chính của Đảng; triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; kế hoạch trang bị, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì và duy trì hoạt động của hệ thống mạng, thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống hội nghị trực tuyến, an toàn thông tin, phần mềm ứng dụng và các hệ thống quản lý thông tin ở cơ quan; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ về công nghệ thông tin đối với cán bộ, công chức của cơ quan.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu rà soát, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ của cơ quan trên môi trường điện tử, xây dựng quy định, quy chế về triển khai nghiệp vụ trên môi trường số; hướng dẫn, triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

- Hướng dẫn việc ứng dụng, khai thác, cập nhật, bảo trì, nâng cấp, hỗ trợ khắc phục lỗi các hệ thống thông tin chuyên ngành đối với cơ quan đảng theo hệ thống tổ chức của ngành.

- Bảo đảm việc kết nối mạng và an toàn thông tin của cơ quan; vận hành hệ thống hội nghị trực tuyến và quản trị các cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung, các hệ thống thông tin chuyên ngành trên mạng máy tính; trực tiếp quản trị mạng máy tính, trang thông tin điện tử (Website) của cơ quan.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do lãnh đạo cơ quan giao.

3. Tổ chức bộ máy

Phòng Chuyển đổi số có 02 bộ phận chuyên môn, gồm:

- Bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số (giúp việc ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; tổ chức thực hiện việc chuyển đổi số; triển khai thủ tục hành chính của Đảng) và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Bộ phận chuyên trách công tác hạ tầng và hỗ trợ kỹ thuật.

4. Biên chế

Biên chế phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và tiêu chuẩn, điều kiện vị trí việc làm của cán bộ chuyên trách công tác chuyển đổi số, cơ yếu. Trước mắt, thực hiện biên chế của các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương đã được cơ quan có thẩm quyền giao; giai đoạn 2026 - 2031 sẽ được xem xét, bổ sung cho phù hợp; đồng thời, thực hiện nghiêm nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu

1. Chức năng

Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy có chức năng giúp văn phòng tỉnh ủy, thành ủy tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong Đảng

phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của tỉnh uỷ, thành uỷ và phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ban, đơn vị, cơ quan đảng thuộc đảng bộ; thực hiện công tác cơ yếu phục vụ các cơ quan cấp tỉnh.

2. Nhiệm vụ

2.1. Công tác tham mưu

- Thường trực bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu cho tỉnh uỷ, thành uỷ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tham mưu xây dựng và triển khai các đề án, dự án đầu tư về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các ban, đơn vị, cơ quan đảng thuộc đảng bộ.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu xây dựng các quy định, quy chế, quy trình và các văn bản liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng của tỉnh uỷ, thành uỷ.

- Tham mưu lãnh đạo văn phòng thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ của cơ quan Đảng tại địa phương trên môi trường điện tử; hướng dẫn, hỗ trợ, triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch trang bị, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì và duy trì hoạt động của toàn bộ hệ thống thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống hội nghị trực tuyến, an toàn, an ninh thông tin, phần mềm ứng dụng và các hệ thống quản lý thông tin ở tỉnh uỷ, thành uỷ.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu cho tỉnh uỷ, thành uỷ lãnh đạo về công tác cơ yếu, bảo đảm an toàn, bí mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước bằng mật mã theo đúng quy định của pháp luật về cơ yếu; công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện; tổ chức, triển khai mạng liên lạc cơ yếu phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành Cơ yếu và đặc thù của địa phương.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tham mưu xây dựng báo cáo về hoạt động cơ yếu của tỉnh uỷ, thành uỷ.

- Tham mưu lãnh đạo văn phòng xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số đối với cán bộ, công chức, viên chức của các ban, đơn vị, cơ quan đảng.

- Tham mưu lãnh đạo văn phòng công tác tổ chức, triển khai, quản lý, hướng dẫn, cấp phát, thu hồi các sản phẩm mật mã, bảo mật, an toàn thông tin cho các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn; phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về cơ yếu tại địa phương; tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác cơ yếu của cơ quan, đơn vị.

- Tham gia thực hiện công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy; phục vụ chế độ cung cấp thông tin cho cấp ủy viên, các ban, đơn vị, cơ quan của tỉnh ủy, thành ủy và các cấp ủy trực thuộc.

2.2. Công tác hướng dẫn, kiểm tra

- Hướng dẫn, kiểm tra, bồi dưỡng, hỗ trợ về nghiệp vụ, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và nghiệp vụ công tác cơ yếu cho văn phòng cấp ủy cấp dưới và các cơ quan đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật đối với cán bộ, công chức, viên chức các ban, đơn vị, cơ quan của tỉnh ủy, thành ủy trong sử dụng và khai thác máy tính, mạng máy tính, các phần mềm ứng dụng, các cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo, thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, cải cách hành chính trong Đảng, giao dịch điện tử.

- Hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng, thu hồi, tiêu hủy điện mật; hướng dẫn về nghiệp vụ quản lý, sử dụng các sản phẩm bảo mật và an toàn thông tin do ngành Cơ yếu triển khai, cấp phát cho cơ quan, tổ chức, người sử dụng không phải là cơ yếu tại các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cơ yếu cho các đơn vị cơ yếu cấp dưới.

- Tham gia kiểm tra công tác cơ yếu cấp dưới; công tác quản lý, sử dụng, thu hồi điện mật; công tác quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã, sản phẩm bảo mật, an toàn thông tin triển khai tại các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn; kiểm tra việc chấp hành Luật Cơ yếu và các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực cơ yếu và an toàn thông tin; đề xuất biện pháp để quản lý, sử dụng hiệu quả các sản phẩm mật mã được triển khai.

2.3. Một số nhiệm vụ cụ thể

- Giúp lãnh đạo văn phòng tỉnh ủy, thành ủy tổ chức quản lý, khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các ban, đơn vị, cơ quan đảng. Quản trị trang (hoặc cổng) thông tin điện tử của đảng bộ tỉnh, thành phố. Phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý và duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, các hệ thống thông tin trên mạng máy tính của tỉnh ủy, thành ủy các

phần mềm chuyên ngành trong các cơ quan đảng của tỉnh ủy, thành ủy và các cấp ủy trực thuộc.

- Giúp lãnh đạo văn phòng tỉnh ủy, thành ủy bảo đảm kỹ thuật; an toàn, an ninh thông tin mạng máy tính và thông tin, dữ liệu của đảng bộ (*bảo đảm kết nối mạng, hệ thống hội nghị trực tuyến và an toàn thông tin của đảng bộ tỉnh, thành phố với mạng thông tin của Đảng. Trực tiếp quản trị mạng máy tính của ban, đơn vị, cơ quan của tỉnh ủy, thành ủy; tổ chức kết nối, khai thác Internet, kết nối và trao đổi thông tin với mạng máy tính của ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan theo quy định*).

- Giúp lãnh đạo văn phòng tỉnh ủy, thành ủy quản lý khai thác mạng cơ yếu và các giải pháp, sản phẩm bảo mật của ngành cơ yếu; tổ chức quản lý, vận hành, khai thác đài điện báo của tỉnh ủy, thành ủy. Đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục các hệ thống kỹ thuật mật mã và an toàn thông tin của ngành cơ yếu.

- Tổ chức, trực tiếp khai thác, sử dụng các loại hình kỹ thuật mật mã, sản phẩm mật mã, an toàn thông tin được trang bị; thực hiện mã dịch mật mã, chế độ trực nghiệp vụ cơ yếu bảo đảm tuyệt đối bí mật, chính xác, kịp thời thông tin lãnh đạo, chỉ đạo trong mọi tình huống.

- Triển khai, cấp phát, bảo đảm kỹ thuật, duy trì hoạt động của các sản phẩm mật mã, an toàn thông tin tại văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn.

- Triển khai, quản lý, cấp phát, thu hồi chứng thư số mã, chứng thư số chuyên dùng công vụ tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Tham gia các chương trình, đề án, dự án về công tác bảo mật và an toàn thông tin của các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn khi được phân công.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do lãnh đạo văn phòng tỉnh ủy, thành ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy

Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu có 02 bộ phận chuyên môn, gồm:

- Bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số (giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh ủy, thành ủy; tổ chức thực hiện triển khai chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng tại địa phương) và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Bộ phận chuyên trách công tác hạ tầng, công tác cơ yếu và hỗ trợ kỹ thuật.

4. Biên chế

4.1. Biên chế phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy được xác định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và tiêu chuẩn, điều kiện vị trí việc làm của cán bộ chuyên trách công tác chuyển đổi số, cơ yếu.

4.2. Bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu:

- Bố trí 01 - 02 công chức chuyên trách về công tác chuyển đổi số và cơ yếu, đảm bảo an toàn thông tin và công tác cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu.

- Đối với những xã, phường, đặc khu ở vị trí trọng điểm (*biên giới, hải đảo, địa bàn phức tạp về an ninh, tôn giáo...*) có việc gửi, nhận, lưu trữ văn bản cấp độ “tối mật, tuyệt mật” qua các phương tiện mã hóa của ngành cơ yếu thì bố trí cán bộ cơ yếu để thực hiện mã hóa, giải mã, các nghiệp vụ của cơ yếu (có thể kiêm nhiệm công tác công nghệ số); hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ cơ yếu cho công chức chuyên trách về chuyển đổi số để thực hiện.

4.3. Trước mắt, thực hiện biên chế đã được cơ quan có thẩm quyền giao; giai đoạn 2026 - 2031 sẽ được xem xét, bổ sung cho phù hợp, trong đó, bố trí đủ biên chế chuyên trách cho phòng Chuyển đổi số - cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và văn phòng đảng ủy cấp xã có tính đặc thù, quan trọng; đồng thời, thực hiện nghiêm nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

5.1. Phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương thực hiện nghiệp vụ theo hướng dẫn của Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng và phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để bảo đảm kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin mạng, triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, các nhiệm vụ liên quan tới khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5.2. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số theo hướng dẫn của Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng (*bao gồm hướng dẫn, hỗ trợ về kỹ thuật, nghiệp vụ, kiểm tra...*), thực hiện các nghiệp vụ về Cơ yếu theo quy định của Ban Cơ yếu Chính phủ; là đầu mối giúp văn phòng tỉnh, thành ủy phối hợp với các Phòng Chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương trong việc triển khai, vận hành, bảo trì và nâng cấp hệ thống thông tin theo từng chuyên ngành; hỗ trợ, triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

5.3. Bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện các nghiệp vụ về chuyển đổi số, cơ yếu theo hướng dẫn của phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 06/6/2011 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của trung tâm công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan có liên quan phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương để xem xét, bổ sung hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng (để báo cáo),
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Các đồng chí Phó trưởng Ban,
- Các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Lưu VP, Vụ TC-ĐL.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Quang Dương